

THÔNG TƯ

**Quy định nội dung tập huấn cho người lái phương tiện
và nội dung hướng dẫn kỹ năng an toàn cho người tham gia
hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước**

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định nội dung tập huấn cho người lái phương tiện và nội dung hướng dẫn kỹ năng an toàn cho người tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về nội dung tập huấn cho người lái phương tiện và nội dung hướng dẫn kỹ năng an toàn cho người tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước theo Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người lái phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.
2. Người tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.
3. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ vui chơi, giải trí dưới nước.
4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.

Điều 3. Tập huấn cho người lái phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước

1. Nội dung tập huấn cho người lái phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước gồm:

a) Các quy định về bảo đảm an toàn giao thông, bảo vệ môi trường trong vùng hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.

b) Quy trình vận hành phương tiện an toàn, kỹ năng điều khiển phương tiện, bảo dưỡng phương tiện; huấn luyện kỹ thuật bơi, lặn, phương pháp sơ cứu ban đầu, phương pháp cứu người đuối nước; hướng dẫn sử dụng thiết bị bảo hộ, thiết bị phòng cháy chữa cháy.

c) Thực hành các kỹ năng quy định tại điểm b khoản này.

d) Những rủi ro và cách phòng tránh khi sử dụng phương tiện vui chơi, giải trí dưới nước.

đ) Chỉ dẫn cứu hộ: thông tin về lực lượng cứu hộ, phương thức liên lạc, điện thoại, điểm trực, pháo sáng.

e) Các nội dung khác có liên quan.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức hướng dẫn triển khai việc tập huấn cho người lái phương tiện theo quy định tại khoản 1 Điều này và pháp luật có liên quan.

Điều 4. Nội dung hướng dẫn kỹ năng an toàn cho người tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước

1. Các thông tin chung về hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước: khu vực an toàn mà phương tiện vui chơi, giải trí dưới nước được hoạt động, được neo đậu; thời gian hoạt động; bảo vệ môi trường; điều kiện về độ tuổi, giới tính, sức khỏe đối với người tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.

2. Biện pháp bảo đảm an toàn khi tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.

3. Hướng dẫn sử dụng áo phao, các trang thiết bị cứu sinh, thiết bị phòng cháy, chữa cháy trên phương tiện khi tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.

4. Những rủi ro và cách phòng tránh khi sử dụng phương tiện vui chơi, giải trí dưới nước.

5. Chỉ dẫn cứu hộ: thông tin lực lượng cứu hộ, phương thức liên lạc, điện thoại, điểm trực, pháo sáng.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2020.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Thông tư này.

2. Tổng cục Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, tổ chức kiểm tra việc thực hiện Thông tư này. /

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL;
- Sở VHTTDL, Sở VHTT, Sở DL các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo; Công TTĐT Chính phủ; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Công TTĐT Bộ VHTTDL;
- Lưu: VT, TCDL, HTT 300.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Thiện